

# NHU CẦU THÔNG TIN CỦA NGƯỜI KHIẾM THỊ VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC THƯ VIỆN CÔNG CỘNG

THS. NGUYỄN NGỌC BÍCH  
Thư viện Quốc gia Việt Nam

## Mở đầu

*Nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Người khuyết tật (3/12). Hiệp hội Người mù Thế giới (WBU) đã gửi thông điệp tới các tổ chức thành viên như sau:*

*“Đối với hơn 160 triệu người mù và kém mắt trên toàn thế giới, ngày Quốc tế Người khuyết tật là cơ hội để kỷ niệm những thành công của chúng ta và nâng cao nhận thức về những khó khăn, thách thức mà rất nhiều người mù trên thế giới đang phải đối mặt. Trong khi khoa học ngày càng tiến bộ, việc chăm sóc sức khỏe và thái độ của xã hội ngày càng mở ra những hướng đi mới cho giáo dục, việc làm và hội nhập xã hội thì những người mù kém mắt vẫn chưa thực sự được tham gia vào những tiến bộ đó. Thực tế là ở những nước công nghiệp phát triển 75% người mù vẫn chưa có việc làm phù hợp và ở các nước đang phát triển thì chưa đến 10% trẻ em mù được đến trường. Điều này cho thấy việc giải quyết nhu cầu về việc làm thậm chí còn khó khăn hơn việc mang lại quyền bình đẳng và hoà nhập giữa phụ nữ và nam giới mù...”*

Cũng nhân dịp này, ngài William Rowland - chủ tịch của hiệp hội Người mù Thế giới (WBU) - Tổ chức quốc tế đại diện cho những người mù và kém mắt trên toàn thế giới đã đề nghị các đảng,

chính phủ, các tổ chức nhà nước và tư nhân cùng toàn thể xã hội tiếp tục cố gắng hơn nữa để giúp đỡ người mù và kém mắt có thể bình đẳng tham gia và hưởng lợi từ các chương trình của nhà nước và xã hội. Những người mù và kém mắt rất sẵn sàng mong muốn có được vị trí bình đẳng ở trường học, nơi làm việc, ở nhà và trong cộng đồng. Nếu được tiếp cận với các công cụ cần thiết, được cung cấp thông tin và được rèn luyện kỹ năng thì người mù sẽ tham gia vào xã hội một cách đầy đủ và bình thường như tất cả các thành viên khác trong cộng đồng của chúng ta.

Nhận thức rõ được trách nhiệm của xã hội, ngày 30/3/2007, Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ) họp tại New York (Mỹ) đã thông qua Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật, trong đó đã nêu ra được những khó khăn, thách thức đối với người khuyết tật và những giải pháp cần thiết để người khuyết tật vượt qua những thách thức đó. Hiệp hội Người mù Thế giới là một tổ chức tích cực trong việc phát triển Công ước hết sức quan trọng này và cũng góp phần thúc đẩy phê chuẩn Công ước từ các nước thành viên LHQ. Thông qua các tổ chức thành viên tại 177 quốc gia trên thế giới, họ luôn tận tâm và sẵn sàng hợp tác với các chính phủ và tất cả các ban, ngành của xã hội để đảm bảo những ước mơ và

khát vọng của người mù và kém mắt sẽ được thực hiện.

Ở Việt Nam, hiện có hơn nửa triệu người mù do tai nạn, bệnh tật và các cuộc kháng chiến bảo vệ tổ quốc. Bị mất đi giác quan quý giá, người mù đang gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống. Với ý chí, nghị lực, quyết tâm vươn lên, tự tin vào khả năng của mình, người mù có nguyện vọng thiết tha được học tập, làm việc để có cuộc sống bình đẳng, tự lập như các thành viên khác trong xã hội, góp phần xây dựng đất nước.

Được Đảng, Nhà nước quan tâm tạo điều kiện, ngày 17/4/1969 Hội Người mù Việt Nam được thành lập. Thực hiện lời dạy "Tàn nhưng không phế" của Bác Hồ kính yêu, sau gần 40 năm hoạt động, bằng sự kiên trì bền bỉ phấn đấu, với nhiều thành tích đạt được, Hội Người mù Việt Nam ngày càng chứng tỏ là tổ chức đại diện cho ý chí, tình cảm và quyền lợi của đồng bào người mù cả nước, đồng thời khẳng định vai trò, vị trí của Hội trong nước và trên thế giới.

Một trong những nhu cầu của những người khiếm thị là có quyền được tiếp cận sách báo và thông tin như những người bình thường, và sứ mệnh của Thư viện phục vụ người khiếm thị chính là để khuyến khích việc phát triển các dịch vụ thư viện phục vụ cho người khiếm thị. Thư viện phục vụ người khiếm thị là một cách tổ chức tốt nhất, không chỉ cung cấp các dịch vụ thông tin và thư viện mà còn chịu trách nhiệm xuất bản sách báo dưới định dạng phù hợp với người khiếm thị. Nếu không có hoạt động này, các thư viện sẽ không có dạng sách đặc biệt để lưu trữ, vì ở hầu hết các nước trên thế giới hiện nay, thị trường thương mại sách cho người khiếm thị đang còn rất hạn chế. Trước đây, các thư viện như vậy có xu hướng tập trung chủ yếu cho nhu cầu của người khiếm thị, do đó khi bộ phận này của thư viện ra đời, đã được đặt tên

là "Thư viện phục vụ người khiếm thị". Với xu hướng tăng lên hàng năm, nhiều thư viện phục vụ người khiếm thị đã nhận thức được rằng, các kỹ năng và sự phục vụ của họ đã phát huy tác dụng rất nhiều đối với đối tượng độc giả đặc biệt này.

### **Thực trạng của người khiếm thị ở Việt Nam và những nhu cầu về thông tin của họ**

- *Đặc điểm của người khiếm thị:* Theo thống kê của Bộ Lao động - Thương binh xã hội và Viện Mắt Trung ương: hiện nay ở Việt Nam có trên 5,1 triệu người tàn tật và trẻ mồ côi, trong đó có khoảng trên 900.000 người khiếm thị (với hơn 600.000 người thuộc đối tượng mù). Phần lớn họ sinh sống cùng với gia đình, song gặp rất nhiều khó khăn khi đi lại một mình vì ở Việt Nam chưa có cơ sở hạ tầng và thiết kế giao thông đặc biệt dành cho người khuyết tật để họ có thể tự đi không cần đến sự giúp đỡ của người nhà, đây cũng chính là rào cản hạn chế người khuyết tật hoà nhập vào cộng đồng, phát huy năng lực, đóng góp cho xã hội. Phần lớn người khiếm thị có trình độ văn hoá thấp, nhất là ở khu vực nông thôn. Vấn đề giáo dục, đào tạo, dạy nghề cho họ là khâu quan trọng nhất để tạo điều kiện cho người khiếm thị có thể hoà nhập với cộng đồng. Đối với Việt Nam vấn đề này đang còn là một nhiệm vụ rất lớn và nặng nề.

- *Những đóng góp của người khiếm thị cho xã hội và nhu cầu thông tin của họ:* Báo cáo của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Người mù Việt Nam (13-14/12/2007) cho biết: Trong năm 2007, Hội Người mù Việt Nam đã dành 17 tỷ đồng triển khai việc cho vay giải quyết việc làm, giúp hội viên phát triển sản xuất, tạo việc làm phù hợp. Hiện Quỹ giải quyết việc làm do Hội quản lý có tổng số vốn hơn 31 tỷ đồng, giúp 11.120 người khiếm thị có vốn và việc làm ổn định cuộc sống, góp phần làm giảm tỷ lệ

hộ nghèo đáng kể. Đến nay, Hội đã thành lập được 147 cơ sở sản xuất với nhiều loại hình như công ty TNHH, hợp tác xã, cơ sở sản xuất chủ yếu là các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, giúp cho trên 4.000 lao động có việc làm. Một số cơ sở sản xuất đã mạnh dạn đầu tư, mua sắm nhiều loại máy móc trang thiết bị trị giá hàng trăm triệu đồng để mở rộng quy mô sản xuất. Trung bình mỗi cơ sở sản xuất đạt doanh thu hàng năm trên dưới 1 tỷ đồng, tạo điều kiện cho người khiếm thị được tham gia vào các hoạt động có ích của xã hội ngày càng nhiều, qua đó cho thấy những đóng góp của người khiếm thị cho xã hội ngày càng tăng đáng kể.

Được sự quan tâm, giúp đỡ và tạo điều kiện của Chính phủ với gần 40 năm hình thành và phát triển, Hội Người mù Việt Nam đã gặt hái được rất nhiều kết quả to lớn trong việc phát triển cộng đồng người mù. Có người mù thông qua sinh hoạt, học tập ở Hội, giờ đây đã trở thành những người mù trí thức được nắm giữ những chức vụ quan trọng trong các tổ chức Hội từ trung ương đến địa phương. Có những người đã được đi du học ở các nước phát triển để về phục vụ lại cộng đồng, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn. Ngày nay, do nhu cầu mưu sinh, do sự phát triển của xã hội, người mù đã tham gia vào hoạt động của xã hội ở nhiều lĩnh vực hơn. Ngay cả trong lĩnh vực công nghệ thông tin họ cũng có nguyện vọng rất lớn, nếu được hỗ trợ tích cực, công nghệ thông tin sẽ giúp người khiếm thị dễ dàng giao tiếp và nâng cao cơ hội kiếm việc làm hơn, đồng thời giúp người khiếm thị có thể tiếp cận với kho tri thức khổng lồ từ các trang Web, các kênh thông tin, các nguồn tài nguyên khác nhau.

Thông qua việc thu nhận ý kiến phản hồi từ các hoạt động trong phạm vi cả nước như các hội thảo, hội nghị, tập

huấn, hợp tác chia sẻ nguồn lực và thực tiễn hoạt động phục vụ người khiếm thị tại Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội, một số thư viện tỉnh, thành, hội người mù, các trường cho người mù, các trung tâm dành cho người khuyết tật cả nước có thể thấy nhu cầu về thông tin của họ cũng rất đa dạng, phong phú. Các kênh thông tin đến với hội viên là: chữ Braille, băng ghi âm, đĩa CD, radio, tuyên truyền miệng thông qua các Câu lạc bộ và sinh hoạt Hội các cấp. Do những nhu cầu cần nắm bắt thông tin và nâng cao hiểu biết xã hội nên Tạp chí Đời mới với ba loại hình: chữ Braille, băng ghi âm và chữ Việt là cơ quan ngôn luận của Trung ương Hội được xuất bản thường kỳ để phục vụ cho người khiếm thị. Tại một số Thành, Tỉnh hội đã có các hình thức thông tin nội bộ như: Hà Nội có tạp chí "Tri thức và đời sống" bằng băng cát-sét ra hàng tháng. Nam Định với báo băng "Đời mới" ra hàng quý. Thành phố Hồ Chí Minh với bản tin chữ Braille ra mỗi năm 1 kỳ. Các bản tin nội bộ của một số Thành, Tỉnh hội. Đặc biệt đài PT-TH Hải Phòng phối hợp với Thành hội Hải Phòng thực hiện chương trình phát thanh "Vòng tay ánh sáng" trên sóng của đài vào các ngày chủ nhật... Hầu hết các cấp hội đều có thư viện và tủ sách là nơi cung cấp sách, báo, tài liệu học tập và những thông tin quan trọng cho hội viên, còn nhiều hoạt động có ý nghĩa khác được đồng đảo các thành viên tham gia, hưởng ứng sôi nổi. Thư viện chữ nổi được thành lập ở Trung tâm Phục hồi chức năng cho người khiếm thị (Hà Nội) vào năm 2004 là sự đóng góp rất lớn của ông Hideo Kumaki - Giám đốc dự án, Chủ tịch Hội Quốc tế ngữ Bảo vệ Hoà Bình (Nhật Bản) đối với người khiếm thị Việt Nam là một biểu tượng rất đẹp của tình đoàn kết, tương thân tương ái giữa các dân tộc, quốc gia với nhau. Trung tâm còn tổ chức nhiều lớp đào tạo tin học cho người khiếm thị với những

chương trình đặc biệt, phù hợp với hoàn cảnh của họ. Ở Trung tâm Tin học vì người mù Sao Mai (Tây Ninh) có người chủ dự án và là giáo viên chính của Trung tâm còn tổ chức đào tạo tin học từ xa cho các học viên là người khiếm thị không có điều kiện đến học tại chỗ, đã thu hút được khá đông học viên, họ được dạy sử dụng các phần mềm đặc biệt dành cho người khiếm thị, tạo ra cho người khiếm thị một cơ hội thích nghi với sự thay đổi của thế giới. Nhất là khi công nghệ thông tin ngày càng được chú trọng, nó cũng giúp người khiếm thị có thể sống độc lập hơn, bằng nhiều cách trong một xã hội đang phát triển.

Thực hiện Pháp lệnh Thư viện, nhiều tỉnh, thành phố đã thành lập phòng đọc sách dành cho người khiếm thị tại các thư viện công cộng. Hàng năm Trung ương Hội in từ 2-3 đầu sách trang bị cho các thư viện và tủ sách của các Hội cơ sở. Hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (CLB) thường được tổ chức theo định kỳ ở các Hội Người mù quận, huyện. Nội dung sinh hoạt CLB bao gồm: thời sự, chính sách tổng hợp, CLB dân số và gia đình, CLB thơ, Câu lạc bộ VAC v.v... Đây là các kênh thông tin quan trọng và hấp dẫn với người khiếm thị. Một số CLB điển hình là: CLB thơ "Ánh sao đêm", thời sự chính sách tổng hợp (Thành hội Hà Nội); các CLB dân số, hạnh phúc gia đình (Tỉnh hội Đồng Nai); các CLB của Thành hội Đà Nẵng... Bên cạnh đó là phong trào văn nghệ, thể dục thể thao cũng được các địa phương rất chú ý. Hiện nay trong toàn quốc có 146 tổ đội văn nghệ và ban nhạc của người khiếm thị đang hoạt động. Liên hoan Nghệ thuật quần chúng người mù toàn quốc (Tiếng hát từ trái tim) được tổ chức lần thứ 1 năm 2000 tại Hà Nội, lần thứ hai năm 2004, lần 3 năm 2006. Hàng chục hội viên trẻ đã tốt nghiệp Nhạc viện Hà Nội với các chuyên môn: thanh nhạc, sáng tác, nhạc cụ

truyền thống. Phong trào thể thao quần chúng dành cho người mù được khởi động từ năm 1997 đang ngày càng được chú ý và phát triển rộng khắp. Trong lĩnh vực giáo dục: Từ 1969 đến 2006 Hội đã xóa mù chữ Braille và phục hồi chức năng cho 25.000 lượt hội viên. Đào tạo 300 giáo viên xóa mù chữ cho các địa phương. Biên soạn sách học chữ Braille với hai chương trình M1 và M2 theo chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục của ngành giáo dục - đào tạo... Hàng năm các cấp hội tổ chức hàng trăm lớp học cho 1.200 đến 1.500 hội viên bằng nguồn kinh phí nhà nước giúp và tự vận động trong xã hội lên tới hàng tỷ đồng.

### **Vai trò của các thư viện công cộng trong việc cung cấp thông tin cho người khiếm thị**

Như UNESCO đã khẳng định: "Thư viện công cộng - cửa ngõ dẫn đến tri thức, cung cấp những điều kiện cơ bản để con người học tập lâu dài, tạo điều kiện cơ bản để có được những quyết định độc lập và phát triển văn hoá của cá nhân và các nhóm xã hội...". Năm 1994 UNESCO đã thông qua bản tuyên ngôn về hoạt động của các thư viện công cộng, được IFLA đồng tình, tán thành việc sử dụng chữ nổi như một công cụ xúc giác duy nhất dành cho người mù tương đương như chữ in "... Các thư viện công cộng có trách nhiệm lớn đối với người sử dụng chữ nổi và việc cung cấp sách chữ nổi và dịch vụ cho người mù là bộ phận cấu thành mục đích và nhiệm vụ của các thư viện ngày nay...". Tại nhiều quốc gia ở châu Âu, Bắc Mỹ như Thụy Điển, Mỹ, Nga, và các nước lân cận Việt Nam như Thái Lan, Indônêxia, Malayxia... từ lâu đã tổ chức thư viện dành cho người khiếm thị và thu được nhiều kết quả rõ rệt: Dịch vụ thư viện quốc gia cho người khiếm thị và khuyết tật ở Mỹ; Thư viện chữ nổi Braille

và sách kể chuyện (TPB - Thuy Điển), chương trình hành động vì người mù ở Anh (AFBP)... Thực tế cho thấy, các Thư viện phục vụ người khiếm thị đã nhận thức được giá trị thông qua việc mở rộng phạm vi phục vụ và chia sẻ nhận thức chung với các ưu tiên của IFLA, bao gồm:

- Ủng hộ vai trò của các thư viện trong xã hội;
- Thúc đẩy tri thức, phong trào đọc sách và học tập suốt đời cho mọi người;
- Cung cấp sự tiếp cận không hạn chế với các nguồn thông tin và tri thức của xã hội;
- Cân bằng quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả với nhu cầu của người đọc;
- Thúc đẩy việc chia sẻ nguồn lực thông tin;
- Phát triển chuyên ngành thư viện;
- Thúc đẩy việc xây dựng các tiêu chuẩn, hướng dẫn và thực hành;
- Đưa các thư viện tham gia thị trường công nghệ.

Ở Việt Nam, trong hệ thống Thư viện công cộng mới triển khai xây dựng thí điểm được 2 thư viện dành cho người khiếm thị ở Thư viện Tp. Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh từ năm 1998, thông qua "Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Văn hóa". Đây chính là những hoạt động khởi xướng đầu tiên về dịch vụ phục vụ người khiếm thị của hệ thống Thư viện công cộng đầu tiên tại Việt Nam, hoạt động này đã mang lại hiệu quả thiết thực, động viên khích lệ những người khiếm thị rất nhiều, được xã hội đánh giá cao. Tuy nhiên hình thức phục vụ cũng còn hạn chế, thụ động, các hoạt động còn đơn giản, chưa được mở rộng khắp các tỉnh thành nên phần lớn những người khiếm thị cũng chưa được hưởng những dịch vụ thông tin dành cho họ. Tại Thư viện

Quốc gia Việt Nam (TVQG) trong những năm qua, mặc dù chưa tổ chức được phòng phục vụ riêng dành cho người khiếm thị nhưng TVQG đã tham gia vào nhiều chương trình giúp đỡ cho việc tiếp cận thông tin của những người khiếm thị, chuẩn bị những bước cơ bản để phát triển các dịch vụ phục vụ người khiếm thị trong thời gian tới. Từ năm 2000-2004, TVQG đã phối hợp với quỹ Force tổ chức 3 cuộc hội thảo quốc tế về kỹ thuật sản xuất tài liệu chữ nổi và các sản phẩm âm nhạc phục vụ người khiếm thị, tổ chức và tham gia lớp tập huấn tại Hà Nội "*Ứng dụng phần mềm đồ họa phục vụ người khiếm thị*" cho các học viên là cán bộ thư viện của một số nước trong khu vực Đông Nam Á... Đây là những hoạt động vô cùng có ý nghĩa, thể hiện sự hợp tác quốc tế và mối quan tâm của ngành thư viện đối với những người khiếm thị đang khao khát được tiếp cận thông tin, tri thức, văn hoá, xã hội. Bên cạnh đó năm 2003, TVQG còn gửi cán bộ thư viện có chuyên môn về âm nhạc đi dự lớp đào tạo về "*Sản phẩm âm nhạc dành cho người khiếm thị*" tại Malayxia, khoá học đã huấn luyện các chuyên gia cách dùng phần mềm soạn thảo âm nhạc cho người khiếm thị để mang lại cơ hội tiếp cận với một lĩnh vực tinh thần rất quan trọng cho người khiếm thị là âm nhạc, qua đó giúp cho họ thêm lạc quan, yêu cuộc sống, quê hương và cộng đồng hơn. Ngay tại Thư viện đã được trang bị 4 máy phóng to chữ trợ giúp cho bạn đọc khiếm thị có thể tìm kiếm thông tin thuận lợi hơn.

Hưởng ứng chủ trương của UNESCO và thực hiện chính sách của Nhà nước ta về công bằng xã hội đối với những người khuyết tật, với đặc điểm là các thư viện công cộng gắn liền với dân cư tại mỗi địa phương, các thư viện công cộng cần quan tâm nhiều hơn nữa đến đối tượng bạn đọc là người khiếm thị và tổ chức các dịch vụ cung cấp thông tin phù hợp

với đặc điểm của họ:

- Liên hệ chặt chẽ với Hội Người mù tại các địa phương để nắm được thông tin cũng như các nhu cầu của họ, đưa ra những tư vấn hoặc giúp đỡ thành lập các thư viện, tủ sách tại cơ sở tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếm thị được tiếp xúc với tri thức mà không phải mất nhiều công đi lại.

- Mở rộng các quan hệ hợp tác, trao đổi để tìm được nhiều nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ cho các thư viện dành cho người khiếm thị nhiều hơn.

- Cung cấp, truy cập sưu tập chữ nổi qua các kênh khác nhau để hỗ trợ cho người khiếm thị có thể tiếp cận được tới thông tin một cách thuận lợi nhất.

- Tổ chức sản xuất tài liệu dạng băng đĩa CD hoặc sách chữ nổi cho người khiếm thị, có thể tìm các nguồn tài trợ để in sao băng sách nói hỗ trợ cho các hội người khiếm thị tại địa phương.

- Thành lập phòng đọc với các trang thiết bị chuyên dụng để phục vụ người khiếm thị dưới nhiều hình thức khác nhau: Phục vụ tại chỗ, cho mượn về nhà, phục vụ lưu động (như hình thức tổ chức của TVKHTH Tp. Hồ Chí Minh) cần được nhân rộng hơn nữa...

- Tìm hiểu, nghiên cứu ứng dụng các phần mềm đặc biệt để phục vụ thư viện cho người khiếm thị: chuyển dạng tài liệu, sách nói, sách nhạc nổi, hình và minh họa nổi v.v...

- Tìm phương thức tốt nhất để phục vụ ngoài thư viện cho người khiếm thị như: Dịch vụ tư vấn thông tin (Cung cấp thông tin về đủ các vấn đề liên quan đến khiếm thị, kể cả tư vấn về quyền lợi phúc lợi xã hội. Thông tin có ở dạng chữ lớn, Braille, chữ in chuẩn hoặc trên băng theo như yêu cầu). Dịch vụ tư vấn và thông tin lưu động (Điều hành qua một xe chuyên dụng cung cấp các nguồn lực di động và

trung tâm tư vấn tới các thư viện, bệnh viện, trung tâm chăm sóc và bảo trợ ở các địa điểm khác nhau tại từng vùng hay khu vực. Dịch vụ cung cấp thông tin về dịch vụ cho người mù, người khiếm thị và các thông tin hỗ trợ, tư vấn và tập huấn. Có cả phần mô tả công nghệ truy cập thông tin. Dịch vụ lưu động được nhắm vào để hỗ trợ các sự kiện có liên quan như hội nghị và triển lãm...

- Bên cạnh đó cần hợp tác giữa các cơ quan trong và ngoài nước, tận dụng sự hỗ trợ của các tổ chức từ thiện để chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm phục vụ người khiếm thị như Hội Người mù Việt Nam, Thư viện Hà Nội, Thư viện Quốc gia Lào, Hội Người mù Campuchia, Trung tâm chữ nổi châu Phi, Thư viện NKT Almaty-Kazakhstan, quỹ Force, và một số ngân hàng thế giới...

- Cần phải quảng bá các nguồn tài liệu và các dịch vụ cho người khiếm thị tới cộng đồng người khiếm thị rộng hơn để họ được biết và tìm đến sử dụng thư viện thường xuyên hơn.

- Xây dựng chương trình tập huấn cho nhân viên thư viện về các kỹ năng giao tiếp, làm việc với người khiếm thị, biết cách sử dụng ngôn ngữ thích hợp để trợ giúp khi họ tới thư viện. Các nhân viên đó phải sử dụng thành thạo các trang thiết bị hỗ trợ và hướng dẫn cho người khiếm thị biết cách sử dụng, tạo ra sự thân thiện, gần gũi giữa họ và những người bình thường khác trong xã hội, xoá đi khoảng cách về sự mặc cảm của những người thiệt thòi, giúp họ hoà đồng vào xã hội hơn nữa.

Trên đây là một số ý kiến khái quát của chúng tôi về nhu cầu của người khiếm thị và vai trò của các Thư viện công cộng trong việc tổ chức phục vụ thông tin, thư viện cho người khiếm thị, hỗ trợ cho họ tiếp cận được với thông tin tri thức, đó là những việc làm thiết thực

của ngành thư viện đối với những người thiệt thòi của xã hội, góp phần tích cực thực hiện chính sách xã hội, bình đẳng xã hội của Đảng, Nhà nước ta. Với mục đích tuyên truyền, vận động, nhằm tạo thêm một kênh giao tiếp giữa người mù với thế giới bên ngoài, các thư viện công cộng sẽ là những địa chỉ tin cậy, là cầu nối quan trọng của bạn đọc xa gần, những người khuyết tật nói chung và người mù nói riêng tại Việt Nam, chúng ta hãy cùng nhau giúp họ gạt bỏ định kiến xã hội cũ về người khuyết tật, vượt qua rào cản của bệnh tật để những người khiếm thị cũng có thể cùng chúng ta bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của bình đẳng, hòa bình, phát triển và phồn vinh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Nguyễn Ngọc Bích.** *Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam đối với việc tổ chức phục vụ thư viện cho người khiếm thị.* Báo cáo tại Hội nghị "Tăng cường và nâng cao chất lượng các dịch vụ thư viện phục vụ người khiếm thị" của Vụ Thư viện, 2008.

2. **Nguyễn Thị Bắc.** *The services for the blind: the best practice manuel.* - 2005

3. *Pháp lệnh Thư viện.* - H.: Chính trị Quốc gia, 2001. - 25tr.

4. *Tuyên ngôn 1994 của UNESCO về thư viện công cộng/Tạ Thị Thịnh dịch//Thông tin & Tư liệu.* - 1995. - Số 3. - tr.19-21

5. **Vĩnh Quốc Bảo.** *Mở rộng dịch vụ và sản phẩm thông tin cho người khiếm thị tại TVKHTH và hệ thống TVCC Việt Nam:* báo cáo tại Đại hội Consal14. (4/2009).

6. Vụ Thư viện. *Báo cáo "Tăng cường và nâng cao chất lượng các dịch vụ thư viện phục vụ người khiếm thị"* - H. - 2008

Ngày nay nhu cầu thông tin là một nhu cầu không thể thiếu trong mỗi con người. Không chỉ những người khỏe mạnh mới có nhu cầu thông tin mà ngay cả những người tàn tật, những người khiếm thị cũng luôn đòi hỏi được đáp ứng thông tin một cách đầy đủ và đa dạng. Bài viết của tác giả Nguyễn Ngọc Bích đã chứng minh cho chúng ta thấy sự nỗ lực, cố gắng của các tổ chức trong nước và quốc tế đối với việc đem lại sự bình đẳng về thông tin cho những người khiếm thị; Phân tích đặc điểm người khiếm thị, những đóng góp của họ cho xã hội và nhu cầu thông tin mà người khiếm thị cần đáp ứng; Vai trò của các thư viện công cộng trong việc cung cấp thông tin cho người khiếm thị; thực trạng tổ chức phục vụ thông tin cho người khiếm thị tại một số thư viện công cộng ở Việt Nam; các phương thức phục vụ trong và ngoài thư viện cũng như sự phối hợp giữa thư viện với các tổ chức quốc tế trong việc phục vụ thông tin, thư viện cho người khiếm thị, hỗ trợ người khiếm thị tiếp cận được với thông tin tri thức toàn cầu.

Information is a basic need of human, not only those who are healthy but also the disabled, and the visually impaired people, who would like their information needs to be met appropriately. The author proves that many domestic and international organisations have made their best efforts in order to provide equity access to information for visually impaired people. She analyzes characteristics of visually impaired people, their contributions to the society and their information needs, roles of public libraries in providing information for this group, current status of information services for them at public libraries in Vietnam; service models in and out of libraries and collaboration between libraries with other organisations to support them to access to global information.